

20-9: Thánh Anrê Kim, Phaolô Chung và các bạn tử đạo Đại Hàn



Lịch sử Giáo Hội Công Giáo Đại Hàn độc nhất vô nhị. Giáo Hội được khai sinh không nhờ các Thừa Sai Tây Phương nhưng do chính một người con trí thức của đất nước Đại Hàn, Anh Yi Byok. Sau này, khi gia nhập Giáo Hội Công Giáo, Anh chọn tên thánh rửa tội là Gioan Baotixita.

Ngược dòng lịch sử, trong thời gian từ 1779 đến 1785, một nhóm trí thức Đại Hàn thường họp nhau nơi chùa Chon Jin Am - nguyên ngữ Đại Hàn

có nghĩa là chùa Chân Thiên - để suy tư và tìm hiểu về triết học. Chùa Chân Thiên tọa lạc trên ngọn đồi chung quanh có núi rừng bao bọc và cách xa thủ đô Hán Thành (Séoul) khoảng 60 cây số. Trong nhóm trí thức nổi bật chàng Yi Byok.

Yi Byok chào đời năm 1754 trong gia đình quý phái chuyên nghề võ. Ông Nội rồi thân phụ và hai bà ông đều là tướng lãnh đại tài của quân lực Đại Hàn. Nhưng Byok lại hướng về nghề văn. Chàng say mê trau dồi văn chương. Nhờ thế Byok có dịp đọc một số sách báo Công Giáo do các nhà ngoại giao Đại Hàn mang về từ Bắc Kinh. Năm 1780, khi nghe biết có một nhóm trí thức thường họp nhau nơi Chùa Chân Thiên, Yi Byok quyết định khăn gói lên đường.

Khởi hành từ thủ đô Séoul, chàng đi bộ mấy ngày trời giữa mùa đông tuyết lạnh và đến chùa Chân Thiên khi trời đã vào đêm. Chàng nhập ngay cuộc họp. Dưới ánh đèn bạch lập, chàng trao đổi ý kiến và suy tư về các sách cổ điển của Khổng Giáo. Suốt trong 10 ngày ròng rã, nhóm trí thức bắt đầu so sánh đạo lý chứa đựng trong các sách Phật giáo, Khổng giáo và Lão giáo với các Chân Lý của Kitô Giáo, đặc biệt được trình bày trong sách của Cha Matteo Ricci (1552-1610), một nhà truyền giáo dòng Tên người Ý. Cuốn sách tựa đề: "Diễn văn chân thật về THIÊN CHÚA". Sau khi tìm hiểu thấu đáo, cả nhóm quyết định chọn đạo lý Kitô Giáo và sống theo đạo lý này.

Vào mỗi buổi sáng và buổi chiều, họ sắp mình cầu nguyện. Nhân đọc trong sách viết: cứ 7 ngày phải dành một ngày dâng kính THIÊN CHÚA, họ dành ngày mùng 7, 14, 21 và 28 theo âm lịch để thờ phượng THIÊN CHÚA.

Trở lại gia đình, Yi Byok bắt đầu truyền giảng đạo lý Kitô Giáo. Nhưng chàng sớm nhận ra: hiểu biết của mình về Kitô Giáo còn quá ít ỏi. Năm 1783, nhân có chuyến đi Bắc Kinh của đoàn ngoại giao Triều Tiên, Byok liền gửi một người bạn trong nhóm tên Yi Seung-Hun đi theo để học hỏi thêm về giáo lý Công Giáo và mang sách báo Công Giáo về.

Đến Bắc Kinh, Seung-Hun tới ngay nhà thờ Công Giáo ở Bắc Đường. Tại đây chàng được vị Linh Mục thừa sai người Pháp - Cha Pierre de Grammont - dạy giáo lý và rửa tội với tên thánh Phêrô. Trở lại Triều Tiên, Phêrô Yi Seung-Hun rửa tội cho Yi Byok với tên thánh Gioan Baotixita. Phêrô Yi cũng rửa tội cho ba người bạn khác: Phanxicô Xavie Kwon Il-Shin, Ambrosio Kwon Chol-Shin và Augustino Chong Yak-Chong. Đạo Công Giáo từ đó bắt đầu được rao giảng và phổ biến trong các thành phố và làng mạc.

Nhưng chỉ vồn vẹn hai năm sau, đạo Công Giáo tại Triều Tiên bắt đầu gặp chống đối. Các học giả Khổng Giáo sợ rằng giáo lý của đạo mới này sẽ đảo lộn truyền thống. Năm 1785, cảnh sát bắt giam tín hữu Công Giáo Đại Hàn đầu tiên: **ông Kim Beom-Woo**. Ông Kim bị hành hạ tra tấn cho đến chết.

Trong khi đó, anh **Gioan Baotixita Yi Byok** bị chính người thân trong gia đình giam cầm tại gia. Byok chịu đủ thứ áp lực, thể lý cũng như tinh thần. Một ngày, ông thân sinh tự trồng dây vào cổ, dọa sẽ tự tử nếu con trai cứ ngoan cố trung thành với Đức Tin và giáo lý Công Giáo! Nhưng anh Gioan Baotixita Yi Byok vẫn anh dũng kiên trì, không nao núng. Anh kín múc sức mạnh trong việc ăn chay, cầu nguyện và suy gẫm liên li ngày đêm. Sau 10 ngày nhịn đói nhịn khát, Gioan Baotixita Yi Byok qua đời cách thánh thiện, hưởng dương 32 tuổi, sau vồn vẹn 3 năm được hồng phúc lãnh nhận bí tích Rửa Tội và gia nhập Giáo Hội Công Giáo.

... Một sự kiện lạ lùng trong những trang sử đẫm máu của Giáo Hội Công Giáo Triều Tiên: gia phả của những dòng họ tử đạo. Giống như khi nói: dòng vua, dòng quý tộc, dòng lính tráng, dòng dõ thợ thuyền hoặc dòng máu nghệ sĩ .. Tại Triều Tiên, vào thế kỷ XIX, thế kỷ mà Giáo Hội Công Giáo Triều Tiên bị bách hại dữ dội nhất, có những gia đình gồm cha, mẹ, anh, chị, em bị giết vì đạo. Tiếp đến đời con, rồi sang đời cháu, đời chắt vẫn có người can đảm đổ máu đào làm chứng cho Đức Tin của Cha Ông truyền lại. Thật kiêu hùng, thật cảm động. Câu chuyện tử vì đạo của **cô Elisabet Thi-Yên - trinh nữ Công Giáo Đại Hàn** - chỉ là thí dụ điển hình.

Cô Thi-Yến có thân phụ là anh hùng tử vì đạo cùng lúc với anh cả. Trong khi đó cô và bào đệ cũng bị bắt với hiền mẫu. Nhưng rồi nhà vua khoan hồng thả ba mẹ con ra, và bù lại, nhà vua tịch thu tất cả gia sản. Từ đó gia đình cô sống đạu ở nhờ nơi gia đình người bà con, tuy ngoại giáo nhưng có lòng tốt. Đó là những năm khốn khổ của gia đình vì ăn không đủ no, mặc không đủ ấm. Thi-Yến phải xoay xở làm đủ thứ nghề để kiếm chút tiền phụ giúp hiền mẫu nuôi sống cả gia đình.

Elisabet Thi-Yến có một tâm hồn trong sạch lạ thường. Những người có dịp tiếp xúc hoặc quen biết cô đều làm chứng rằng cô không bao giờ nhìn mặt bất cứ đàn ông nào, kể cả người bà con. Ngay từ thuở nhỏ, cô đã thề hứa giữ mình trinh khiết trọn đời. Trong thời kỳ đạo Công Giáo bị bách hại, cô thường quy tụ các tín hữu cùng người tân tông và dạy giáo lý cho họ. Đức Giám Mục giáo phận rất hài lòng về cô và tin tưởng nơi tài năng giảng dạy giáo lý của cô. Cũng trong thời gian này cô dọn mình lãnh triều thiên tử vì đạo.

Ngày 19-7-1839, Thi-Yến bị bắt cùng với mẹ và em trai. Cô thường bị tra hỏi rất lâu. Sử liệu ghi lại cuộc thẩm vấn như sau. Quan hỏi:

- Chồng cô đâu?

Cô trả lời:

- Tôi không có chồng!

Quan hỏi tại sao, cô giải thích:

- Lý do dễ hiểu là không người đàn ông nào lại dạn dột đi cưới một cô gái nghèo mạt rệp như tôi!

Nghe cô trả lời, quan tức giận truyền đánh đòn rồi đuổi cô về ngục. Sau đó cô bị công an gọi ra thẩm vấn. Họ hỏi có phải cô theo đạo của vị Thầy ở trên Trời không. Cô trả lời phải. Họ lại hỏi ai dạy cô các giáo lý này. Cô nói mẹ dạy từ lúc cô còn nhỏ tuổi. Sau cùng họ bảo cô chỉ cần nói một lời chối đạo là tức khắc được tự do và khỏi chết. Cô cương quyết trả lời:

- Nếu để được sống mà phải chối THIÊN CHÚA và bỏ Đạo thì tôi không chối cũng không bỏ. Tôi bằng lòng chịu chết!

Từ đó cô bị đánh đập tàn nhẫn. Cứ mỗi lần hỏi cung là một lần cô bị đánh đập. Tuy nhiên, gương mặt cô lúc nào cũng biểu lộ nét bình an nhẫn nhục. Cô nói với các tù nhân Công Giáo khác:

- Nhờ ơn Chúa và sự trợ giúp đặc biệt của Đức Mẹ MARIA nên tôi mới có đủ sức lãnh chịu tất cả roi đòn tra tấn. Cùng lúc, tôi dâng lời cảm tạ THIÊN CHÚA, vì nhờ đau khổ mà tôi hiểu được

phần nào những đau khổ vô biên Đức Chúa GIÊSU KITÔ phải chịu để chuộc tội chúng ta. Do đó tôi sẵn sàng và sung sướng chịu đau khổ.

Suốt trong thời gian bị giam cầm, cô Thi-Yến không ngừng an ủi khuyến khích các bạn Công Giáo đồng tù hãy can đảm chịu đau khổ vì Chúa. Phần cô, để có đủ sức chiến đấu đến cùng, cô dành rất nhiều giờ để cầu nguyện và suy gẫm. Cô cũng bí mật liên lạc với tòa giám mục để xin gửi tiền và thức ăn trợ giúp các tín hữu Công Giáo đang bị giam cầm.

Ngày 29-12-1839, cô Elisabet Thi-Yến bị đưa ra pháp trường cùng với nhóm tín hữu Công Giáo Đại Hàn khác. Khi từ biệt các tín hữu còn ở lại cô nói:

- Hãy cầu nguyện đặc biệt cho người nghèo và người đang phải buồn sầu.

Nói rồi cô sung sướng ra đi, hớn hở như người con trở về Nhà Cha trên Trời gặp lại Cha Mẹ và anh em đã đi trước cô trên đường tử vì đạo. Năm ấy cô Elisabet Thi-Yến hưởng dương 44 tuổi.

... Năm 1839 là năm Giáo Hội Công Giáo Đại Hàn phải chịu bắt bớ thật gắt gao. Trong số các chứng nhân Đức Tin gục ngã dưới lưỡi gươm ác nghiệt của triều đình phải kể đến số đông các tín hữu giáo dân. Cái chết anh hùng của các vị tử đạo được chuyển miệng nhau hầu khuyến khích mọi người sẵn sàng tuyên xưng Đức Tin khi đến thời thuận tiện.

6 phụ nữ Công Giáo Triều Tiên sau khi nghe thuật lại cái chết anh dũng của hai giáo dân Công Giáo bỗng nảy sinh lòng sốt sắng và bàn nhau tự đi nộp mình cho quân lính để được chết vì Đạo. Ý kiến vừa đưa ra liền được mọi người chấp thuận.

Khi đến trước quân lính, một người trong nhóm nói với bọn lính:

- Các ông đang tìm các tín hữu Công Giáo, thì đây chúng tôi là người Công Giáo. Các ông hãy bắt và nộp cho quan.

Quân lính không tin điều họ nghe là thật nên từ chối giải nộp các bà. 6 phụ nữ kiên trì giải thích:

- Chúng tôi là tín hữu Công Giáo thật. Bằng chứng là chúng tôi mang trong mình Ảnh Tượng Thánh và Tràng Chuỗi Mân Côi đây.

Thấy vậy, bọn lính liền trói 6 phụ nữ và giải về tỉnh. Trong số 6 phụ nữ có **cô Luxia Kim, một trinh nữ.**

Thánh nữ Luxia Kim nổi bật về sự thông minh, nét dịu dàng và lòng can đảm. Trong thời gian bị giam cầm, bị tra hỏi và bị đánh đập, cô luôn tươi vui và bình tĩnh khiến quan tòa phải ngạc nhiên. Năm ấy Luxia Kim bước vào tuổi 20. Quan bảo cô:

- Đẹp như cô mà sao lại dại dột đi theo một thứ tôn giáo kỳ lạ như vậy? Hãy bỏ đạo đó đi và tôi hứa sẽ cứu sống cô.

Cô Luxia Kim trả lời:

- THIÊN CHÚA là Đấng dựng nên muôn loài. Chính Ngài thống trị trời đất. Ngài là VUA Tối Cao và là CHA của mọi người. Làm sao mà tôi có thể chối bỏ Đấng vừa là VUA vừa là CHA của tôi được? Không! Thà chết ngàn lần chứ tôi không thể chối bỏ THIÊN CHÚA tôi tôn thờ.

Quan lại nêu một số câu hỏi:

- Ai dạy cô biết Đạo Công Giáo? Cô quen biết với bao nhiêu người cùng Đạo? Tại sao cô chưa lập gia đình? Linh Hồn là gì và cô không sợ chết sao?

Cô Luxia Kim lần lượt trả lời:

- Mẹ tôi dạy cho tôi biết Đạo Thánh Đức Chúa Trời. Nhưng Đạo này nghiêm cấm việc tố cáo người khác, nên tôi không thể nói cho quan biết là tôi có liên hệ với những ai .. Tôi chưa tròn 20 tuổi nên quan đừng lấy làm lạ tại sao tôi chưa lập gia đình. Hơn nữa, không thích hợp với một thanh nữ khi phải trả lời về vấn đề hôn nhân, nên tôi xin quan đừng bao giờ điều tra tôi về vấn đề này nữa .. Linh Hồn là một bản thể thiêng liêng nên mắt trần không thể trông thấy được .. Thật ra tôi rất sợ chết, nhưng vì muốn được sống thì phải chối Đạo, bỏ Chúa, do đó, dù sợ chết tôi vẫn chọn cái chết để khỏi chối bỏ THIÊN CHÚA tôi tôn thờ.

Quan hỏi thêm:

- Cô có trông thấy THIÊN CHÚA Trời Đất không?

Cô trả lời:

- Những người dân quê sống nơi các làng mạc xa xôi hẻo lánh, mặc dầu không trông thấy nhà vua, nhưng họ vẫn tin là đất nước mình có đức vua cai trị. Riêng tôi, vì trông thấy trời đất cùng muôn vật nên tôi tin là có một Đấng Tối Cao đã dựng nên muôn loài và chính Ngài là CHA của mọi loài.

Ngày 20-7-1839, cô Luxia Kim cùng với 5 phụ nữ Công Giáo khác bị đưa ra pháp trường và bị xử tử vì đã tuyên xưng mình là tín hữu Công Giáo.

... Vị Thánh tử đạo Đại Hàn thứ ba là **trinh nữ Luxia Phương**.

Thánh nữ Luxia Phương chào đời trong một gia đình ngoại giáo giàu có. Vì nhan sắc và vì nổi tiếng đoan trang nên cô được chọn vào cung điện làm tỳ nữ hầu hạ hoàng hậu Kim. Trong số các tỳ nữ, cô Phương trội vượt về sự nhanh nhẹn, tính dịu dàng và đức cẩn trọng, nên rất được hoàng hậu đề ý và yêu thương cách riêng.

Sắc đẹp và nét đoan trang của tỳ nữ Phương cũng lôi kéo sự chú ý của hoàng tử trẻ tuổi Duy-Khương. Một ngày, hoàng tử gọi cô đến phòng và dùng lời đường mật dụ dỗ. Nhưng cô Phương can đảm kháng cự, nhất quyết bảo vệ sự trinh khiết của mình. Đức tính cao đẹp này hẳn là một trong những điều kiện thuận lợi đưa cô đến hồng ân lãnh bí tích Rửa Tội và chết vì Đức Tin Công Giáo.

Năm 30 tuổi, cô được dịp may nghe nói đến giáo lý Đạo Kitô. Cô vô cùng ngưỡng mộ nên nhất định tìm hiểu và xin theo Đạo Công Giáo. Sau đó lấy lý do bị bệnh, cô xin rời khỏi hoàng cung trở lại gia đình sinh sống.

Nhưng thân phụ cô là một người rất ghét Đạo Công Giáo. Do đó cô đến ở với gia đình người cháu. Tại đây, nghĩ lại quãng đời sống trong hoàng cung, cô cho rằng mình đã phung phí thời giờ trong nhung lụa xa hoa, nên giờ đây phải đền bù bằng một lối sống nhiệm nhặt hãm mình. Với lối sống này, chẳng bao lâu sau, cô đưa cả gia đình người cháu theo Đạo Công Giáo.

Năm 1839 khi luật cấm đạo của nhà vua Đại Hàn ban hành, cô cùng với một người bạn Công Giáo tìm cách ẩn trốn. Nhưng việc chưa thành thì một toán lính ập đến nhà tìm bắt cô. "Không gì xảy ra mà lại không do bàn tay quan phòng của THIÊN CHÚA", vừa nói cô Luxia Phương vừa vui vẻ tiến ra đón tiếp bọn lính. Cô xin họ đừng la lối gào thét vô ích, vì cô không chạy trốn. Cô còn biếu họ tiền bạc, rượu uống và thức ăn. Xong xuôi tất cả, cô vui vẻ gia nhập đoàn tín hữu Công Giáo bị bắt và cùng với toán lính lên đường ra tỉnh.

Sau nhiều lần dụ dỗ và tra tấn không kết quả, quan truyền công bố bản án. Bản án có đoạn viết:
- Ngày cũng như đêm cô Phương đắm chìm trong đạo lý của cô. Từng cử chỉ, từng lời nói, ngay cả sự thình lạng của cô, nhất nhất đều biểu lộ một tâm tình huyền bí. Vì thế cô đáng bị xử tử.

Ngày hành quyết được ấn định vào ngày 24-5-1839 tại Hán-Thành. Cô Luxia Phương bình tĩnh tiến ra pháp trường, khuôn mặt an bình và tươi vui như thường lệ. Cô liên li đọc kinh cho đến khi tiếng trống báo hiệu, cô nghiêng đầu đưa cổ cho lý hình chém.

... Năm 1984 Giáo Hội Công Giáo Đại Hàn mừng kỷ niệm 200 năm (1784-1984) dân tộc Triều Tiên được diễm phúc lãnh nhận hồng ân Đức Tin và bí tích Rửa Tội. Nhân dịp đó, **Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II** (1978-2005) đã long trọng nâng **103 vị Tử Đạo Đại Hàn lên hàng hiển thánh**. Thánh Lễ diễn ra tại Hán Thành (Séoul) thủ đô Nam Hàn vào **Chúa Nhật 6-5-1984**, trong khuôn khổ chuyến viếng thăm mục vụ của Đức Thánh Cha tại Á Châu và Thái Bình Dương. Và lễ nhớ 103 thánh tử vì đạo Đại Hàn được ấn định vào ngày 20-9.

Đúng 30 năm sau, thứ bảy ngày **16-8-2014**, nhân chuyến viếng thăm Nam Hàn để bé mạc Đại Hội Giới Trẻ Á Châu, **Đức Thánh Cha Phanxicô** đã nâng **124 vị tử đạo Đại Hàn lên hàng chân phước** trong Thánh Lễ cử hành tại thành phố Đại Điền.

... ”**Hãy chúc lành cho những người bắt bớ anh chị em, chúc lành chứ đừng nguyên rửa: vui với người vui, khóc với người khóc. Hãy đồng tâm nhất trí với nhau, đừng tự cao tự đại, nhưng ham thích những gì hèn mọn. Anh chị em đừng cho mình là khôn ngoan. Đừng lấy ác báo ác. Hãy chú tâm vào những điều mọi người cho là tốt. Hãy làm tất cả những gì anh chị em có thể làm được, để sống hòa thuận với mọi người. Anh chị em thân mến, đừng tự mình báo oán, nhưng hãy để cho cơn thịnh nộ của THIÊN CHÚA làm việc đó, vì có lời chép: ”Chính Ta sẽ báo oán, chính Ta sẽ đáp trả. Trái lại, kẻ thù con có đói, hãy cho nó ăn; có khát, hãy cho nó uống. Làm như vậy, con sẽ chất than hồng lên đầu nó”. Đừng để cho sự ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác”** (Roma 12,14-21).

(*”Missions Étrangères de Paris”, n.306, Février/1996 + ”I LXXIX MARTIRI COREANI”, Adriano Launay, Milano 1925*)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt